

PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO TÓM TẮT

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN SÔNG NHIỆM 3

I. GIỚI THIỆU SƠ BỘ VỀ DỰ ÁN :

- Tên dự án : Công trình thủy điện Sông Nhiệm 3
- Địa điểm xây dựng : Xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang
- Quy mô : Công trình cấp III, nhóm B
- Công suất lắp máy : 14MW
- Diện tích chiếm đất : 295ha
- Tổng mức đầu tư : 431.773.015.000 đồng
- Tiến độ thực hiện dự án : 2,5 năm

II. NGHIÊN CỨU CÁC KHÍA CẠNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ :

1. Về điều kiện vị trí địa lý :

Công trình thủy điện Sông Nhiệm 3 khai thác năng lượng dòng chảy trên sông Nhiệm là nhánh cấp I của sông Nho Quế và là nhánh cấp II của sông Gâm. Công trình chính nằm trên địa bàn xã Niêm Sơn - huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, cách thị trấn Mèo Vạc 20km, cách thị xã Hà Giang khoảng 200km, cách Quốc lộ 4C khoảng 1km. Hồ chứa của công trình nằm trên địa bàn các xã Mậu Long, Ngọc Long huyện Yên Minh, xã Niêm Sơn, Nậm Ban huyện Mèo Vạc tỉnh Hà Giang.

2. Lợi thế về điều kiện khí tượng thủy văn :

Lượng mưa trung bình lưu vực tuyến công trình Sông Nhiệm 3 đạt 1666mm.

Trong năm mưa phân ra làm hai mùa: Mùa mưa và mùa khô, giữa hai mùa có sự tương phản sâu sắc về lượng, thời gian mưa. Mùa mưa bắt đầu từ tháng V và kết thúc vào tháng IX. Lượng mưa trong mùa mưa chiếm khoảng (77-80)% tổng lượng mưa năm. Mưa lớn thường xảy ra vào ba tháng VI, VII, VIII với lượng mưa mỗi tháng ở tất cả các trạm đều lớn hơn 210mm, tổng lượng mưa ba tháng này chiếm (57-60)% tổng lượng mưa năm. Mùa khô từ tháng X đến tháng IV năm sau. Theo đánh giá của các chuyên gia về thủy văn thì Dự án có điều kiện về thủy văn rất thuận lợi, lưu lượng nước đảm bảo để hồ chứa vận hành theo điều tiết mùa.

3. Lợi thế về vật liệu xây dựng :

Khu vực xây dựng công trình giáp với khu vực cao nguyên đá Đồng Văn nên có nhiều mỏ đá để khai thác làm vật liệu xây dựng cho Dự án.

Đá xây dựng phục vụ cho Dự án được khai thác tại mỏ đá số 2 cách vị trí tuyến đập khoảng 1,5 km. Thành phần hóa học là đá vôi, các điều kiện về chỉ tiêu cơ lý đá đều đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật (14 TCN 70-2002) dùng làm cốt kiện đá dăm cho bê tông thủy công.

4. Lợi thế về thị trường :

- Hiện nay với nhu cầu nguồn điện ngày càng cao, lượng cung chưa đáp ứng đủ nhu cầu dẫn đến tình trạng thiếu điện thường xuyên xảy ra, các dự án về thủy điện được phê duyệt quy hoạch còn ít, trong khi đó thủy điện hạt nhân Chính phủ cũng đã dừng đầu tư. Vì vậy việc đầu tư dự án thủy điện Sông Nhiệm 3 sẽ góp một phần cho hệ thống điện lưới quốc gia cũng như tạo ra một khoản lợi nhuận hợp lý cho Công ty.

- Theo quy định tại thông tư 32/TT-BTC ngày 9/10/2014 hiện nay với các dự án thủy điện có công suất <30MW được áp dụng biểu giá chi phí chính được và điểm mới trong thông tư còn quy định với các dự án vừa và nhỏ được phát giờ cao điểm và được quyền tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

- Được Tổng công ty truyền tải Điện Miền Bắc phê duyệt xong công tác đấu nối vào lưới điện quốc gia;

- Ký được hợp đồng nguyên tắc với bên mua điện là Điện lực Miền Bắc

5. Lợi thế về chính sách :

Vị trí khu vực xây dựng Dự án thuộc khu vực, địa bàn khó khăn của tỉnh Hà Giang nên theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thuế thu nhập doanh nghiệp 32/2013/QH 13 ngày 19/06/2013, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 và thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 qui định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì dự án thủy điện Sông Nhiệm 3 được hưởng ưu đãi về thuế TNDN.

Thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% lợi nhuận trong thời gian 15 năm (Doanh thu bán điện trừ tất cả các khoản chi phí hợp lý) và thuế thu nhập doanh nghiệp được tính miễn thuế trong 4 năm đầu và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế, sau thời gian ưu đãi này doanh nghiệp phải nộp thuế TNDN với thuế suất 20% thu nhập chịu thuế.

III. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ :

1. Các chỉ tiêu tài chính :

- Tổng mức đầu tư chưa VAT của dự án : 431.773.015.000 đồng

- Tổng mức đầu tư đã bao gồm VAT: 471.153.303.000 đồng

(Bằng chữ : Bốn trăm bảy một tỷ, một trăm năm mươi ba triệu, ba trăm linh ba nghìn đồng)

- Tiến độ giải ngân :

DVT : triệu đồng

Nguồn vốn	Tổng	Năm cb	Năm 1	Năm 2
Vốn tự có (20%)	89.237	8.924	26.771	53.542
Vốn vay (80%)	356.947	35.95	107.084	214.168
Tổng cộng (không bao gồm	446.183	44.618	133.855	267.710

lãi vay)				
----------	--	--	--	--

2. Đầu vào của Dự án :

- Giá bán điện bình quân : 1195 đồng/KWh
- Lãi suất vay trung hạn : 10,5%
- Điện lượng bình quân năm : 45,899 triệu KWh

3. Hiệu quả kinh tế của Dự án :

- Doanh thu bình quân 1 năm của dự án : 54.301.000.000 đồng
- Chi phí bình quân 1 năm : 18.842.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế bình quân 1 năm : 29.936.000.000 đồng
- Giá trị thu hồi thuần NPV : 59.369.000.000 đồng
- Tỷ suất hoàn vốn nội bộ IRR: 11,74%
- Thời gian hoàn vốn : 17 năm

IV. KẾT LUẬN :

Đầu tư xây dựng nhà máy Thủy điện Sông Nhiệm 3 tại Hà Giang là bước khởi đầu quan trọng trong chiến lược phát triển 2015-2025 của Công ty, tạo đà để nghiên cứu phát triển các dự án hạ tầng khác tại địa bàn còn nhiều tiềm năng, lợi thế này. LICOGI 13 chuyển dịch sang đầu tư thủy điện sẽ phát huy lợi thế sẵn có của công ty và tối ưu được các chi phí đầu tư. Mặt khác, tạo việc làm và nguồn doanh thu ổn định phù hợp định hướng phát triển.